

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA MÔN LÝ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2022- 2023

CẤU TRÚC ĐỀ 12: 40 CÂU TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN
THỜI LƯỢNG: 45 PHÚT

12 BAN A, A1: 4 MÃ: 221, 222, 223, 224

MA TRẬN ĐỀ BAN A, A1

BÀI	BIẾT (4đ)	HIỂU (3đ)	VẬN DỤNG 1(2đ)	VẬN DỤNG 2 (1đ)
Mạch dao động	2	2	1	1
Tán sắc ánh sáng – Giao thoa	2	2	2	
Tia hồng ngoại- Tia tử ngoại- Tia X	3	1		
Hiện tượng quang điện- Thuyết lượng tử ánh sáng	1	1		
Mẫu nguyên tử Bo	2	1	1	1
Tính chất và cấu tạo hạt nhân	2	2	1	
Năng lượng liên kết – Phản ứng hạt nhân	2	2	1	1
Phóng xạ	2	1	2	1
TỔNG	16	12	8	4

12 BAN B,D: 4 MÃ: 225, 226, 227, 228

MA TRẬN ĐỀ 12 BAN B, D

BÀI	BIẾT (4đ)	HIỂU (3đ)	VẬN DỤNG 1(3đ)
Mạch dao động	2	2	2
Tán sắc ánh sáng – Giao thoa	2	2	2
Tia hồng ngoại- Tia tử ngoại- Tia X	3	1	
Hiện tượng quang điện- Thuyết lượng tử ánh sáng	1	1	
Mẫu nguyên tử Bo	2	1	2
Tính chất và cấu tạo hạt nhân	2	2	1
Năng lượng liên kết – Phản ứng hạt nhân	2	2	2
Phóng xạ	2	1	3
TỔNG	16	12	12

12 BAN XÃ HỘI : 4 MÃ: 229, 230, 231, 232

MA TRẬN ĐỀ 12 BAN XÃ HỘI

BÀI	BIẾT (7đ)	HIỂU (3đ)
Tán sắc ánh sáng – Giao thoa	7	3
Tia hồng ngoại- Tia tử ngoại- Tia X	7	3
Hiện tượng quang điện- Thuyết lượng tử ánh sáng	7	3
Tính chất và cấu tạo hạt nhân	7	3
TỔNG	28	12

CẤU TRÚC ĐỀ 11 : 28 câu trắc nghiệm khách quan (7 điểm) + 6 bài toán tự luận (3 điểm) THỜI LƯỢNG: 45 PHÚT

11BAN A : 4 MÃ: 233, 234, 235, 236

MA TRẬN ĐỀ 11 BAN A

BÀI	BIẾT (5đ)	VẬN DỤNG 1(1đ)	VẬN DỤNG 2(1đ)	TỰ LUẬN TOÁN HIỂU (3đ)
Từ trường	3			
Từ trường của dòng điện	3			
Lực Lorenxo	2			1
Từ thông- Cảm ứng điện từ	3		1	1
Suất điện động cảm ứng	2	1	1	1
Khúc xạ ánh sáng	2	1	1	1
Phản xạ toàn phần	2	1	1	1
Thấu kính	3	1		1
TỔNG	20	4	4	6 bài

11BAN B, D : 4 MÃ: 237, 238, 239, 240

MA TRẬN ĐỀ 11 BAN B, D

BÀI	BIẾT (5đ)	VẬN DỤNG 1(2đ)	TỰ LUẬN TOÀN HIỆU (3đ)
Từ trường	3		
Từ trường của dòng điện	3		
Lực Lorenxo	2		1
Từ thông- Cảm ứng điện từ	3	1	1
Suất điện động cảm ứng	2	2	1
Khúc xạ ánh sáng	2	2	1
Phản xạ toàn phần	2	2	1
Thấu kính	3	1	1
TỔNG	20	8	6 bài

CẤU TRÚC ĐỀ 10 : 28 câu trắc nghiệm khách quan (7 điểm) + 6 bài

toán tự luận (3 điểm), THỜI LƯỢNG: 45 PHÚT

KHỐI 10: 4 MÃ: 241, 242, 243, 244

MA TRẬN ĐỀ 10

CHUYÊN ĐỀ	BIẾT (5đ)	VẬN DỤNG 1(1đ)	VẬN DỤNG 2(1đ)	HIỆU (3đ) TỰ LUẬN
Thế năng và động năng	4		1	1
Cơ năng	4	1	1	1
Động lượng và định luật 2 Newton	3	1		1
Định luật bảo toàn động lượng	3			1
Va chạm đàn hồi, va chạm mềm		1	1	1
Mô tả chuyển động tròn	4	1		
Lực hướng tâm và gia tốc hướng tâm	2		1	1
TỔNG CỘNG	20	4	4	6 bài